



Tuyên Quang

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH TUYÊN QUANG
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TUYÊN QUANG

NĂM THỨ 61

Số 9 (36)

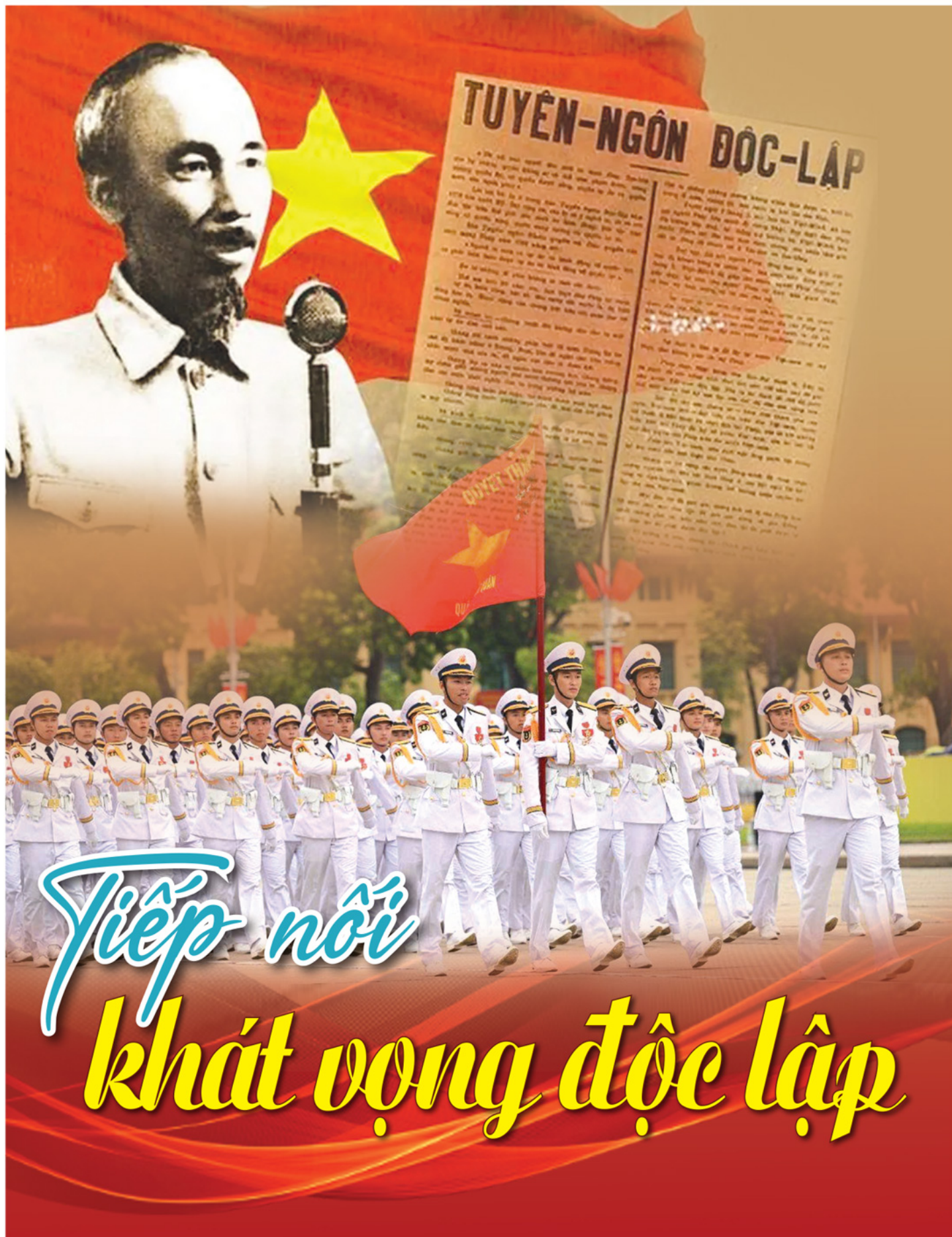
30 tháng 8 năm 2025

8, tháng Bảy, Ất Ty

Cuối tuần

Báo điện tử:

baotuyenquang.com.vn



Tiếp nối

khát vọng độc lập

Tiếp nối khát vọng độc lập

Chuyện
▶ CUỐI TUẦN

Sức mạnh từ nội lực Nhân dân

■ PHƯƠNG ĐÔNG

NGÀY 2-9-1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, lần đầu tiên người dân Việt Nam có quyền tự hào mình đã trở thành công dân của một nước tự do và độc lập.

Ngay sau ngày Cách mạng Tháng Tám thành công, dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tư tưởng lấy dân làm gốc, xây dựng một nhà nước do Nhân dân lao động làm chủ là tư tưởng nhất quán của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Thực tiễn gần 40 năm đổi mới cũng đã chứng minh: dân chủ là con đường hòa bình và hiệu quả nhất để bảo đảm mọi quyền lực thuộc về nhân dân. Trong giai đoạn hiện nay, khi đất nước bước vào kỷ nguyên mới với cải cách thể chế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, phát triển kinh tế số và kinh tế xanh, điều kiện tiên quyết vẫn là lòng dân. Mọi chủ trương, đường lối, quyết sách, nếu muốn thành công, đều phải dựa trên thực tiễn và phù hợp với nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

Với truyền thống kế thừa cách mạng, thực hiện tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về lấy dân làm gốc, tỉnh Tuyên Quang đã tập trung chăm lo đời sống mọi mặt cho Nhân dân. Sau sáp nhập đơn vị hành chính, tỉnh đã nhanh chóng ổn định bộ máy chính quyền hai cấp, từng bước hiện đại hóa thủ tục hành chính và phục vụ nhân dân ngày càng hiệu quả hơn. Tỉnh đã tập trung nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân bằng việc đầu tư cho y tế, giáo dục, văn hóa và an sinh xã hội; chuyển đổi cơ cấu kinh tế, phát triển văn hóa gắn với bảo tồn bản sắc dân tộc, đồng thời bảo vệ môi trường sinh thái để bảo đảm sự phát triển bền vững cho các thế hệ tương lai. Đặc biệt là các chính sách an sinh xã hội, hoàn thành xóa nhà tạm, nhà dột nát, và quan tâm đến đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số. Nhiều cây cầu mới được xây dựng, những tuyến cao tốc đang gấp rút hoàn thiện, đời sống người dân ngày càng nâng cao.

Đặc biệt, vận hành chính quyền địa phương 2 cấp là một sự thay đổi căn bản về tư duy quản lý, từ thụ động sang chủ động, kiến tạo, với mục tiêu chính là phục vụ nhân dân. Nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh đã triển khai các cách làm sáng tạo, linh hoạt nhằm phục vụ người dân tốt hơn.

80 năm qua, tư tưởng lấy dân làm gốc luôn được cấp ủy, chính quyền tỉnh Tuyên Quang xác định là kim chỉ nam trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện đối với mọi phương thức lãnh đạo, tập trung giải quyết những vấn đề thiết yếu của Nhân dân. Qua đó tạo động lực to lớn để Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Tuyên Quang không ngừng phấn đấu, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh ■

■ BIÊN LUÂN

NGÀY 2/9/1945, TẠI QUẢNG TRƯỜNG BA ĐÌNH, CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH ĐỌC TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP, KHAI SINH NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA, KHẲNG ĐỊNH QUYỀN ĐỘC LẬP, TỰ DO THIÊNG LIÊNG CỦA DÂN TỘC, ĐẶT NỀN MÓNG XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC KIỂU MỚI ĐẦU TIÊN Ở CHÂU Á, NHÀ NƯỚC “CỦA DÂN, DO DÂN, VÌ DÂN”. SUỐT 80 NĂM QUA, TINH THẦN ẤY LUÔN LÀ “SỢI CHỈ ĐỎ” ĐƯỢC TỈNH TUYÊN QUANG CỤ THỂ HÓA TRÊN HÀNH TRÌNH XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN.

Gần Dân, vì Dân, lo cho Dân

TRONG bản Tuyên ngôn Độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh trịnh trọng tuyên bố với thế giới “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”. Một nhà nước kiểu mới khẳng định quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc cho mọi người dân.

Trong suốt chiều dài lịch sử cách mạng Việt Nam, đất nước đã trải qua nhiều cuộc chiến tranh khốc liệt và dù trong bất kỳ hoàn cảnh nào, độc lập cho dân tộc, hạnh phúc cho Nhân dân luôn là mục tiêu tối thượng, được toàn Đảng, toàn quân, toàn dân quyết tâm thực hiện.

Tỉnh Tuyên Quang đã phát huy nội lực, tinh thần đoàn kết, khắc phục khó khăn, chăm lo ngày càng toàn diện đời sống Nhân dân. Đặc biệt, việc vận hành chính quyền địa phương 2 cấp theo hướng gần Dân hiện nay là yêu cầu tất yếu để hiện thực hóa mục tiêu xây dựng chính quyền vì Dân trong bối cảnh mới.

Ngay sau sáp nhập, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thành lập 22 đoàn kiểm tra công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị tại các xã, phường. Một trong những chỉ đạo xuyên suốt của lãnh đạo tỉnh tại cơ sở là tập trung cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân. Ngay trong chuyển công tác đầu tiên về xã Bạch Xa và Phù Lưu sau sáp nhập, Phó Bí thư Tỉnh ủy,



Lãnh đạo xã Sơn Thủy tuyên truyền, vận động người dân treo cờ chào mừng Quốc khánh.

Chủ tịch UBND tỉnh Phan Huy Ngọc đề nghị đội ngũ cán bộ xã nâng cao trách nhiệm, lắng nghe ý kiến, kiến nghị của Nhân dân để có giải pháp giải quyết, tháo gỡ kịp thời, chủ động bám, nắm tình hình ở cơ sở, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân. Tinh thần làm việc vì Dân ấy lan tỏa khắp các địa phương trong tỉnh.

Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Việt Lâm, dù người dân đến thực hiện thủ tục hành chính đông nhưng không có cảnh chen lấn, thủ tục đều giải quyết thuận lợi; không gian làm việc được thiết kế mở, tăng kết nối và tương tác giữa cán bộ và người dân. Trong 2 tháng vận hành, xã Việt Lâm tiếp nhận trên 400 hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, tỷ lệ giải quyết đúng và trước hạn đạt 100%. Chị Nguyễn Thị Hoa, thôn Lèn chia sẻ: “Tôi đến làm thủ tục chứng thực giấy tờ lĩnh vực tư pháp hộ tịch, trước kia thủ tục mất nhiều thời gian, nhưng nay làm trực

tuyến, được hướng dẫn tận tình nên làm rất nhanh”.

Ở phường Nông Tiến, mục tiêu nâng cao toàn diện đời sống Nhân dân được cụ thể hóa trong Nghị quyết Đảng bộ nhiệm kỳ mới. Phường phấn đấu đến năm 2030, thu nhập bình quân đầu người đạt trên 91 triệu đồng/năm; thu ngân sách trên địa bàn đạt 9 tỷ đồng; duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu; hằng năm giảm từ 20% trở lên trên tổng số hộ nghèo của năm. Bí thư Đảng ủy phường Nông Tiến, Nguyễn Thanh Hà cho biết: “Nghị quyết nhiệm kỳ mới bám sát chỉ đạo của cấp trên, phù hợp điều kiện thực tiễn, với mục tiêu nâng cao đời sống mọi mặt cho Nhân dân, từ thu nhập, việc làm, an sinh xã hội đến xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững”.

Bên cạnh đó, nhiều hoạt động thiết thực, đổi mới, hướng về cơ sở, vì Dân, được triển khai sôi nổi: Sở Nông nghiệp và Môi



Người dân xã Việt Lâm hân hoan mừng Tết Độc lập.

trường lập 4 tổ công tác đặc biệt hỗ trợ thủ tục đất đai; đoàn thanh niên thành lập hơn 140 đội hình tình nguyện giúp Dân làm thủ tục hành chính; các trung tâm phục vụ hành chính công làm việc cả ngày nghỉ, lưu động về thôn khó khăn giúp người dân không phải đi lại vất vả; nhiều địa phương ra quân “Ngày Chủ nhật xanh”, hỗ trợ dọn vệ sinh, xây dựng công trình phụ, lập tổ thợ giúp Dân làm nhà ở. 3 chương trình Mục tiêu quốc gia được triển khai đồng bộ, đời sống đồng bào dân tộc thiểu số không ngừng nâng lên, tỷ lệ hộ nghèo giảm trung bình trên 5%/năm.

Viết tiếp câu chuyện hòa bình

“Các cấp, ngành, doanh nghiệp và toàn xã hội phải xem việc xây dựng nhà ở cho người có công, hộ nghèo như xây dựng ngôi nhà của mình, của người thân mình, để người dân ở trong ngôi nhà mới cảm thấy hạnh phúc cả về vật chất lẫn tinh thần” - Bí thư Tỉnh ủy Hầu A Lềnh nhấn mạnh tại Hội nghị Ban Chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Chỉ đạo của người đứng đầu Đảng bộ tỉnh như lời hiệu triệu những trái tim hướng về Nhân dân, chung sức, đồng lòng để không ai bị bỏ lại phía sau. Đến nay, toàn tỉnh đã hoàn thành 15.064 nhà ở cho người có công, hộ nghèo, đạt 100% kế hoạch.

Trên mặt trận kinh tế, hào khí non sông cũng được bồi đắp với nhiều thành tựu nổi bật. Trong 8 tháng qua, giá trị sản xuất công nghiệp tăng 16,8% so với cùng kỳ; thu hút trên 2,4 triệu lượt khách du lịch; tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu vượt 122%; thu ngân sách đạt trên 3.960 tỷ đồng. Tỉnh tập trung giải pháp, xây dựng kịch bản, hướng tới mục tiêu tăng trưởng 8,61% cho cả năm.

Tại Dự án Cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1), không khí lao động rất khẩn trương với khoảng gần 1.900 nhân công và hơn 1.000 thiết bị máy móc đang tích cực thi công “3 ca, 4 kíp”, đảm bảo tiến độ. Đây là dự án trọng điểm tạo đột phá trong phát triển KT-XH, liên kết vùng, được tỉnh đặc biệt quan tâm, chỉ đạo quyết liệt và dự kiến hoàn thành trong năm 2025 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Anh Nguyễn Hoài Vinh, phường Minh Xuân, lái xe chuyên chở hàng hóa từ trung tâm tỉnh lên các phường Hà Giang 1, Hà Giang 2 và các xã

phía Bắc chia sẻ: “Chúng tôi háo hức chờ ngày tuyến Cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang hoàn thành để khoảng cách từ tỉnh về các xã, phường phía Bắc không còn xa, giao thông kết nối vùng giúp những chuyến hàng hóa của chúng tôi về xã nhanh hơn, thuận lợi hơn”.

Trên vùng Cao nguyên đá, đồng bào dân tộc thiểu số chào đón Quốc khánh trong niềm vui khánh thành Khoa Khám bệnh và điều trị Bệnh viện Đa khoa khu vực Quận Bạ. Công trình có tổng mức đầu tư 36 tỷ đồng, được khởi công xây dựng và hoàn thành thần tốc chỉ trong thời gian 120 ngày. Đây là món quà đặc biệt ý nghĩa, thể hiện tình cảm và sự quan tâm sâu sắc của Tổng Bí thư Tô Lâm dành tặng đồng bào vùng cao, biên giới. Bác sỹ CKII Vũ Văn Giang, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực Quận Bạ chia sẻ: “Khoa Khám bệnh và điều trị mới với cơ sở hạ tầng đồng bộ, hệ thống thiết bị công nghệ hiện đại đánh dấu một bước ngoặt quan trọng, tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng dịch vụ y tế tại địa phương, góp phần chăm sóc sức khỏe Nhân dân một cách toàn diện, hiệu quả hơn, đồng thời giảm tải cho các tuyến trên”.

Còn đồng bào vùng biên giới Thanh Thủy lại vui mừng khi con em sắp có

ngôi trường nội trú khang trang để học tập. Dự án xây dựng Trường Phổ thông Nội trú liên cấp Tiểu học và THCS Thanh Thủy với tổng mức đầu tư hơn 211 tỷ đồng, gồm 31 phòng học, 15 phòng bộ môn, 1 phòng thư viện, 25 phòng công vụ, 198 phòng ở nội trú cho học sinh và giáo viên, cùng nhiều công trình phụ trợ như: Nhà đa năng, nhà sinh hoạt văn hóa, bếp, nhà ăn, nhà vệ sinh, nhà tắm cho học sinh, sân bóng... Công trình dự kiến hoàn thành trong năm 2026 sẽ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trên vùng biên giới.

Tám mươi năm sau ngày độc lập, hòa bình thật đẹp với bầu trời xanh yên ả, những mùa vàng trải dài trên nương rẫy, niềm vui của trẻ đến trường hay những chuyến xe nối dài trên cửa khẩu... Tuyên Quang đang từng ngày hiện thực hóa mục tiêu xây dựng chính quyền kiến tạo, phục vụ để hòa nhịp bước tiến cùng đất nước, như mong muốn của Tổng Bí thư Tô Lâm tại buổi làm việc với BTV Tỉnh ủy Tuyên Quang vừa qua: “Tỉnh phải khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế, huy động mọi nguồn lực để thúc đẩy, phát triển kinh tế nhanh và bền vững. Đây là nhiệm vụ trung tâm xuyên suốt là nền tảng vật chất để nâng cao đời sống cho Nhân dân” ■



Công nhân Công ty cổ phần Woodsland Tuyên Quang (Cụm Công nghiệp Yên Sơn) thi đua lao động sản xuất.

DIỄN ĐÀN

Sợi chỉ đỏ xuyên suốt

■ BẢO NGÂN

TỪ mùa thu độc lập năm 1945, Tuyên Quang - Thủ đô Khu Giải phóng, Thủ đô Kháng chiến đã trở thành biểu tượng của ý chí tự lực, tự cường, nơi hun đúc sức mạnh đoàn kết và khát vọng độc lập, tự do của cả dân tộc. Bước vào công cuộc đổi mới hôm nay, trên mảnh đất giàu truyền thống cách mạng ấy, khát vọng hùng cường tiếp tục được thắp sáng, trở thành động lực để Tuyên Quang vươn lên.

Trong dòng chảy phát triển chung của đất nước, Tuyên Quang - Thủ đô Khu Giải phóng, Thủ đô Kháng chiến đang biến khát vọng chung thành hành động cụ thể, góp phần xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Đến nay, Tuyên Quang đang nỗ lực thực hiện mục tiêu tăng trưởng 2 con số

theo chỉ đạo của Chính phủ để đến hết năm 2025, tăng trưởng GRDP đạt 8,61%.

Hiện thực hóa mục tiêu này, Tuyên Quang cần khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế, huy động mọi nguồn lực để thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh và bền vững. Như phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm trong chuyến làm việc tại Tuyên Quang mới đây chỉ ra, nhiệm vụ trung tâm, xuyên suốt là xây dựng nền tảng vật chất để nâng cao đời sống Nhân dân. Tuyên Quang cần xây dựng lại chiến lược phát triển kinh tế - xã hội tổng thể cho tỉnh mới một cách bài bản, khoa học và tầm nhìn dài hạn, nhằm phát huy giá trị cộng hưởng giữa các vùng và định hình vị thế mới của tỉnh trên bản đồ phát triển quốc gia.

Trong công cuộc đổi mới, tỉnh cần lấy đổi mới sáng tạo làm động lực, lấy con người làm trung tâm, tận dụng lợi thế về tài nguyên rừng, văn hóa, lịch sử để phát triển kinh tế xanh, tuần hoàn, kinh tế du lịch, đẩy mạnh công nghiệp chế biến nông, lâm sản thành ngành kinh tế mũi nhọn, chú trọng thu hút đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông chiến lược; tạo bước đột phá trong liên kết vùng. Quan trọng hơn, Tuyên Quang phải coi con người là trung tâm: chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nuôi dưỡng khát vọng cống hiến của thế hệ trẻ, xây dựng đội ngũ cán bộ năng động, gần Dân, tận tụy.

Một Tuyên Quang phát triển mạnh mẽ, xứng tầm truyền thống lịch sử không chỉ khẳng định vị thế của tỉnh, mà còn góp phần quan trọng vào khát vọng chung, đưa Việt Nam vươn tới mục tiêu hùng cường, thịnh vượng ■

Chăm lo tốt hơn cho cuộc sống Nhân dân

Trải qua 80 mùa Thu độc lập, đất nước ta đã thực sự sánh vai với các cường quốc năm châu như Bác Hồ kính yêu hằng mong ước. Từ mùa Thu độc lập năm 1945, đất nước ta đã vượt lên gian khó, vươn mình mạnh mẽ, hội nhập sâu rộng, trở thành điểm đến của bạn bè quốc tế. Mùa Thu này, đất nước ta đứng trước nhiều thời cơ, vận hội mới - công cuộc "sắp xếp lại gang sơn" đã hoàn thành, chính quyền địa phương 2 cấp hoạt động ổn định, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, gần Dân. Báo và Phát thanh, truyền hình Tuyên Quang trân trọng giới thiệu chùm ý kiến của lãnh đạo các sở, ngành, cấp ủy địa phương, đoàn thể và người dân về những kỳ vọng sau 80 năm đất nước ta hoàn toàn độc lập, dân ta hoàn toàn tự do và nỗ lực xây dựng bộ máy gần Dân, sát Dân, chăm lo tốt hơn cho cuộc sống Nhân dân.

Đồng chí KHÁNH THỊ XUYẾN

Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh

Củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng, chính quyền



CỦNG cố niềm tin của Nhân dân với Đảng và chính quyền là yêu cầu then chốt, bảo đảm cho sự ổn định và phát triển bền vững của tỉnh. Trong đó, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được coi là thước đo trực tiếp phản ánh tính minh bạch, hiệu lực, hiệu quả của bộ máy nhà nước.

Thời gian qua, nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của cấp ủy và sự quyết liệt trong hành động của chính quyền các cấp, tỷ lệ giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh đạt trên 97%. Quan trọng hơn, việc tăng cường đối thoại trực tiếp với người dân đã trở thành kênh kết nối

hiệu quả, giúp giải quyết vấn đề ngay từ cơ sở, đồng thời tạo điều kiện để cơ quan nhà nước lắng nghe, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

Trong giai đoạn tới, Thanh tra tỉnh tiếp tục tham mưu UBND tỉnh nhiều giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của công dân. Đây chính là cách thiết thực để củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng, chính quyền, xây dựng chính quyền phục vụ, gần Dân, vì Dân, đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới.

Đồng chí NGUYỄN NGỌC HÙNG, Bí thư Đảng ủy xã Yên Lập

Không ngừng nâng cao đời sống Nhân dân



SINH thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: "Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của Nhân dân". Thấm nhuần lời dạy của Người, Đảng bộ xã Yên Lập nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm là không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

Theo đó, xã tập trung huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững; đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp hàng hóa theo hướng an toàn, khai thác tiềm năng các

sản phẩm đặc sản địa phương; đồng thời chú trọng đầu tư, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ. Song song với phát triển kinh tế, xã quan tâm giữ vững quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định cho phát triển. Đại hội đã đề ra 2 khâu đột phá và 3 nhiệm vụ trọng tâm, hướng đến mục tiêu đến năm 2030, xã Yên Lập đạt chuẩn nông thôn mới, hiện thực hóa khát vọng xây dựng quê hương giàu đẹp, văn minh, mang lại cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn cho Nhân dân.



Ông KIM ĐỨC NHA, thôn Tân Bình, xã Bắc Quang

Kỳ vọng thêm nhiều chính sách hỗ trợ

ĐIỀU người dân chúng tôi mong mỏi nhất ở mô hình chính quyền hai cấp là sự gần gũi, thấu hiểu và đồng hành cùng Nhân dân. Chúng tôi kỳ vọng cán bộ luôn sâu sát cơ sở, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, từ đó có thêm nhiều chính sách hỗ trợ thiết thực cho nông dân, nhất là về vốn, giống cây trồng, vật nuôi để

phát triển sản xuất. Người dân cũng mong các thủ tục hành chính được tinh gọn, giải quyết nhanh ngay tại xã để tiết kiệm thời gian, chi phí. Một chính quyền thực sự gần Dân, biết lắng nghe và hành động vì Dân chắc chắn sẽ tạo thêm niềm tin, động lực để đời sống bà con ngày càng khấm khá, quê hương thêm đổi thay, giàu đẹp.

Đồng chí ĐỖ ANH TUẤN

Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ

Xây dựng nền hành chính phục vụ, lấy người dân làm trung tâm



TRONG suốt chặng đường xây dựng và phát triển, Tuyên Quang - Thủ đô Khu Giải phóng, Thủ đô Kháng chiến luôn phát huy truyền thống quê hương cách mạng, dựng xây quê hương giàu đẹp, văn minh.

Trong giai đoạn hiện nay, đặc biệt là sau gần 2 tháng vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn tỉnh đã hoạt động ổn định, mang lại hiệu quả thiết thực. Thủ tục hành chính được giải quyết ngay tại xã, phường, giúp người dân tiết kiệm thời gian, công sức, cảm

nhận rõ tinh thần phục vụ của chính quyền cơ sở.

Thời gian tới, với chức năng nhiệm vụ được giao, Sở tiếp tục tham mưu cho tỉnh các giải pháp về đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, tinh gọn bộ máy, cải cách thủ tục, tạo thuận lợi tối đa cho người dân và doanh nghiệp. Đây là bước đi cụ thể trong xây dựng chính quyền phục vụ, gần Dân, vì Dân, góp phần hiện thực hóa khát vọng phát triển bền vững, xứng đáng với truyền thống lịch sử hào hùng của quê hương cách mạng.

Đồng chí LY MÍ SAY, Bí thư Đoàn xã Cán Tỷ

Góp phần xây dựng chính quyền cơ sở vững mạnh



MỖI tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội đều có trách nhiệm quan trọng trong việc xây dựng Đảng và xây dựng chính quyền vững mạnh, gần Dân và vì Dân. Đoàn Thanh niên xã Cán Tỷ luôn coi việc gần gũi, lắng nghe Nhân dân là nền tảng để triển khai hoạt động. Cán bộ Đoàn thường xuyên đến cơ sở, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, thanh niên và bà con, từ đó tổ chức nhiều chương trình thiết thực như hỗ trợ khởi nghiệp, hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, bảo vệ môi trường, chăm lo đời sống người yếu thế.

Khi đoàn thể thực sự gần Dân, đồng hành cùng Dân, niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và chính quyền ngày càng được củng cố. Đây chính là cách để tổ chức Đoàn phát huy vai trò, góp phần xây dựng chính quyền cơ sở trong sạch, vững mạnh, chăm lo ngày càng tốt hơn cho cuộc sống của Nhân dân.

"Bảo tàng sống" của văn hóa Tày

■ MỸ UYÊN

Giữa nhịp sống hối hả, thôn Tha (phường Hà Giang 1) vẫn giữ trọn hồn cốt của một ngôi làng cổ và là "bảo tàng sống" văn hóa Tày đầy cuốn hút. Du khách đến đây không chỉ tìm thấy sự bình yên giữa khung cảnh núi rừng thơ mộng, mà còn chứng kiến một điểm sáng về du lịch cộng đồng, với cụm Homestay đã vươn tầm ASEAN.

ẤN TƯỢNG MIỀN SƠN CƯỚC

Với 79% diện tích tự nhiên là rừng, thôn Tha khoác lên mình tấm áo choàng xanh mướt của cánh rừng nguyên sinh, rừng trồng và đồi cọ bạt ngàn, điểm xuyết bởi những thửa ruộng vàng óng mùa lúa chín. Dòng suối trong lành chảy từ đỉnh núi Đán Seng xuống thung lũng, róc rách len lỏi qua thôn, tạo nên vẻ đẹp vừa hùng vĩ, vừa nên thơ.

Với 123 hộ, hơn 600 khẩu, thôn Tha là nơi sinh sống của 99% đồng bào Tày. Trải qua bao thế hệ, họ vẫn gìn giữ trọn vẹn những giá trị văn hóa truyền thống để bản sắc dân tộc không bị phai mờ giữa dòng chảy hiện đại. Bước chân trên những con đường nhỏ, du khách sẽ bắt gặp nếp nhà sàn mái lá cọ cổ kính. Đây chính là điểm nhấn độc đáo của thôn Tha, với nhiều căn nhà có tuổi đời lên đến hàng trăm năm, minh chứng cho một nếp sống đậm chất bản địa. Cụ Nguyễn Thị Mặc (gần 90 tuổi) tự hào nói: "Mỗi nếp nhà ở đây không chỉ là nơi che nắng, che mưa mà là một phần linh hồn của bản làng. Chúng tôi giữ gìn chúng không chỉ cho mình, mà để kể câu chuyện về cội nguồn cho con cháu mai sau".

Hiện nay, 100% số hộ dân thôn Tha giữ nếp nhà sàn, trong đó hơn 95% vẫn giữ mái lá cọ truyền thống. Đặc biệt, từ Đề án xây dựng Làng Văn hóa du lịch tiêu biểu thôn Tha, giai đoạn 2021 - 2025 của UBND phường Hà Giang 1, đã có 24 hộ được hỗ trợ 240 triệu đồng để lợp mái lá cọ



Du khách thích thú trải nghiệm đánh đàn Tính cùng người dân thôn Tha.

truyền thống, giúp bảo tồn kiến trúc đặc trưng và tạo nên nét riêng độc đáo cho thôn.

Trước hiên mỗi ngôi nhà sàn, đa phần là ao nhỏ với thanh âm róc rách của nước chảy, hòa cùng tiếng cá Bống vỗ sóng tìm mồi. Cuộc sống của người Tày nơi đây còn là bản tình ca của núi rừng. Từ tiếng cọn nước quay đều, tiếng mõ trâu nhịp nhàng đến tiếng gà gáy sớm mai, tất cả hòa điệu, tạo nên một bản giao hưởng vừa mộc mạc, vừa thi vị như ru hồn người về với bình yên.

Chị Nguyễn Thị Thùy Dương, du khách đến từ thành phố Đà Nẵng chia sẻ: "Ở nơi tôi sống, biển rộng mênh mông, gió thổi rì rào và những cơn sóng ngày đêm vỗ bờ. Nhưng khi đến thôn Tha, trước những nếp nhà sàn trầm mặc giữa đồi cọ, dòng suối trong veo róc rách dưới chân, tôi bỗng thấy một vẻ đẹp khác, lặng lẽ, tinh khôi và đầy cuốn hút. Cảnh sắc nơi đây khiến tôi nhận ra, đất nước mình không chỉ đẹp ở sự rộng lớn của biển cả mà còn thắm sâu ở sự bình yên của núi rừng".

BIẾN BẢN SẮC THÀNH SỨC MẠNH NỘI SINH

Từ định hướng đúng đắn của cấp ủy, chính quyền địa phương, thôn Tha đã lựa chọn phát triển

trong nước và quốc tế.

Đặc biệt, 8 gia đình trong thôn phát triển dịch vụ lưu trú (homestay), vừa tạo sinh kế ổn định, vừa mang đến cho du khách cơ hội trải nghiệm đời sống bản địa. Tại đây, du khách có thể "cùng ăn, cùng ở, cùng làm" với người dân, tham gia các hoạt động thường ngày như đi cấy, thu hoạch nông sản hay đan lát. Buổi tối, du khách không chỉ được thưởng thức ẩm thực đặc trưng (cá Bống, xôi ngũ sắc, thịt lợn hun khói...) mà còn được giao lưu văn nghệ, thưởng thức những làn điệu dân ca đến từ đời văn nghệ dân gian của thôn. Những trải nghiệm này không chỉ để lại dấu ấn khó quên mà còn giúp du khách tìm về cội nguồn, cảm nhận lòng hiếu khách của đồng bào Tày.

Chính từ những nỗ lực trên, tháng 1/2025, cụm Homestay thôn Tha (gồm 3 gia đình) vinh dự trở thành 1 trong 5 đại diện của Việt Nam nhận Giải thưởng Homestay ASEAN tại Diễn đàn Du lịch Đông Nam Á - ATF năm 2025, tổ chức tại Malaysia. Chủ tịch UBND phường Hà Giang 1 Trần Song Hà chia sẻ: "Danh hiệu Homestay ASEAN không chỉ là niềm tự hào của chính quyền và

Nhân dân địa phương, mà còn là sự ghi nhận xứng đáng cho hướng đi đúng đắn của thôn Tha. Đây sẽ là động lực để chúng tôi tiếp tục phát huy giá trị văn hóa, nâng cao chất lượng dịch vụ, xây dựng thôn Tha trở thành điểm đến hấp dẫn, mang tầm khu vực".

Thông qua phát triển du lịch cộng đồng gắn với gìn giữ bản sắc văn hóa Tày đã kiến tạo một diện mạo mới cho thôn Tha. Trưởng thôn Nguyễn Văn Long không giấu được niềm vui: "Mỗi năm, thôn Tha đón trên 10.000 lượt khách, trong đó có đến 40% là khách quốc tế. Doanh thu từ du lịch đạt 3 - 5 tỷ đồng, kéo theo thu nhập bình quân đầu người tăng lên 52 triệu đồng/năm. Đặc biệt, thôn chỉ còn duy nhất một hộ nghèo bất khả kháng và một hộ cận nghèo".

Với những bước đi vững chắc, cùng niềm tự hào về bản sắc, người dân thôn Tha đang kiên trì xây dựng mô hình du lịch bền vững. Để rồi, mỗi du khách khi đặt chân tới đây không chỉ được chiêm ngưỡng cảnh sắc và trải nghiệm văn hóa, mà còn cảm thấy thân thuộc, gần gũi như trở về chính ngôi nhà thứ hai của mình ■

GIẢI THOẠI

Bát cơm dân nghèo

TRONG những năm kháng chiến chống quân Minh, Nguyễn Trãi thường theo Lê Lợi đi khắp làng mạc để hiểu đời sống dân tình. Có lần, một người nông dân nghèo mang bát cơm nguội ra dâng. Nhìn bát cơm đậm bạc mà chan chứa nghĩa tình ấy, Nguyễn Trãi xúc động rơi nước mắt, rồi nói với Lê Lợi:

"Chén cơm manh áo này của dân, nếu không biết giữ thì không xứng làm chủ thiên hạ".

Từ đó, ông luôn khuyên Lê Lợi phải "lấy Dân làm gốc", không được làm điều gì khiến dân khổ.

Chính vì thế mà trong Bình Ngô đại cáo, Nguyễn Trãi khẳng định:

"Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân" - coi việc chăm lo cho dân là gốc rễ của mọi thành công.

Giai thoại ấy không chỉ thể hiện tấm lòng nhân nghĩa của Nguyễn Trãi, mà còn cho thấy ông đã khắc sâu đạo lý: mọi quyền lực chỉ chính danh khi gắn với hạnh phúc của Nhân dân.

HẢI YẾN (Sưu tầm)

Tiếng Quốc ca nơi địa đầu Tổ quốc

■ THU PHƯƠNG

Linh thiêng nghi lễ chào cờ

TRONG ánh bình minh đất vàng, lá cờ Tổ quốc tung bay phấp phới, như tiếng gọi vọng về từ non sông đất Việt. Hiệu lệnh “Nghiêm! Chào cờ, chào!” vang vọng núi rừng, để tiếng Quốc ca hùng tráng ngân vang giữa trời cao biên cương, hòa cùng nhịp thở của non sông.

Trung tá Nguyễn Xuân Hưng, Chính trị viên Đồn Biên phòng Lũng Cú chia sẻ: “Nghi lễ chào cờ tại Cột cờ Quốc gia Lũng Cú là hoạt động thường xuyên của đơn vị nhằm giáo dục truyền thống về lòng yêu nước, niềm tự hào, tự tôn dân tộc”. Trong khoảnh khắc ấy, từ cán bộ, chiến sĩ Biên phòng đến đồng bào Mông, Lô Lô, Pu Péo hay du khách thập phương đều ngẩng cao đầu, cất tiếng hát bằng tất cả niềm kiêu hãnh. Âm vang Quốc ca hòa cùng gió núi, mây trời, tạo nên bản hợp xướng bất tử - lời thề son sắt giữ đất, giữ làng, giữ trọn niềm tin với Tổ quốc.

Với những người lính nơi tuyến đầu, cảm xúc ấy còn thiêng liêng gấp bội. Thượng úy Nỹ Văn Trung (Đồn Biên phòng Lũng Cú) bồi hồi: “Mỗi lần hát Quốc ca dưới lá cờ Tổ quốc trên đỉnh núi Rồng, tôi như nghe nhịp thở của non sông vọng lại. Lời ca ấy nhắc nhở chúng tôi rằng, từng tấc đất nơi địa đầu Tổ quốc đều thấm đẫm máu xương cha ông. Với người lính Biên phòng, giữ gìn cột mốc, bảo vệ ngọn cờ không chỉ là nhiệm vụ thường

Mỗi độ thu sang, trong không khí thiêng liêng của Tết Độc lập 2/9, tiếng Quốc ca vang vọng trên đỉnh núi Rồng không chỉ dội vào vách núi, lan giữa trời cao mà còn ngân mãi trong lòng hàng triệu người con đất Việt. Đó là khúc tráng ca nối liền hồn núi sông với nhịp tim Tổ quốc, là lời thề son sắt khẳng định chủ quyền bất khả xâm phạm, biểu tượng trường tồn của dân tộc Việt Nam Anh hùng.



Hát Quốc ca tại Cột cờ Quốc gia Lũng Cú là khoảnh khắc thiêng liêng khiến nhiều người xúc động.

ngày mà còn là lời thề son sắt phải gìn giữ bằng tất cả niềm tự hào, ý chí và cả danh dự của người lính”.

Những ngày này, từng dòng người nô nức hướng về Cột cờ Quốc gia Lũng Cú - nơi địa đầu Tổ quốc như tìm về cội nguồn sức mạnh và niềm tự hào dân tộc. Trên đỉnh núi Rồng lồng lộng gió, không ít người đã lặng đi, nước mắt rưng rưng khi lần đầu tiên được cất cao tiếng hát Quốc ca dưới lá cờ đỏ sao vàng tung bay kiêu hãnh giữa bầu trời biên ải. Chị Đinh Thu Thảo, du

khách đến từ Thành phố Hồ Chí Minh bày tỏ: “Khoảnh khắc ấy, tôi cảm nhận như cả non sông đất Việt đang hiện hữu ngay trước mắt. Một niềm tự hào dâng lên khiến tôi vừa thấy nhỏ bé trước Tổ quốc, vừa thấy gần bó thiêng liêng vô cùng. Đây sẽ là kỷ ức đẹp theo tôi suốt đời”.

Âm vang Tổ quốc trên đỉnh núi Rồng

Trên đỉnh núi Rồng cao 1.468 m so với mực nước biển, Cột cờ Quốc gia Lũng Cú kiêu hùng như dấu mốc thiêng liêng

nơi cực Bắc Tổ quốc. Trải qua nhiều lần xây dựng và trùng tu, từ cột gỗ sa mộc cao 12 m, dựng năm 1978 đến công trình bê tông cốt thép vững chãi, hiện đại như ngày nay, Cột cờ Quốc gia Lũng Cú vẫn kiêu hùng vươn lên giữa bầu trời biên ải, trở thành biểu tượng bất diệt của chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia.

Chị Vàng Thị Mỹ, thuyết minh viên tại Cột cờ Quốc gia Lũng Cú cho biết: “Để đi từ chân núi Rồng lên đến đỉnh Cột cờ, phải qua ba chặng bậc thang

Cột cờ Quốc gia Lũng Cú sừng sững trên đỉnh núi Rồng, biểu tượng chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc.

đá và thép với tổng số 839 bậc. Đây không đơn thuần là thử thách thể lực mà mỗi bước chân như một lời nhắc nhở về lịch sử giữ nước, sự hy sinh của cha ông để gìn giữ trọn vẹn từng tấc đất biên cương”.

Không chỉ là công trình kiến trúc, Cột cờ Quốc gia Lũng Cú còn như một “bảo tàng sống” của lịch sử và văn hóa, nơi ký ức cha ông hòa quyện cùng khát vọng hôm nay. Cột cờ cao gần 35 m, dáng bát giác mô phỏng theo Cột cờ Hà Nội. Từ chân cột, 8 phù điêu đá xanh và trống đồng chạm khắc tinh xảo, kể lại chặng đường dựng nước, giữ nước hào hùng của dân tộc. Qua cửa nhỏ phía Đông, từng bậc thang dẫn lối đến đỉnh Cột cờ. Trên phần đỉnh cột ốp đá trắng vững chãi, thân cột inox sáng ngời vươn thẳng lên nền trời biên ải, nâng cao lá cờ đỏ sao vàng rực rỡ. Đặc biệt, cờ Tổ quốc ở đây có chiều dài 9 m, rộng 6 m với tổng diện tích 54 m², biểu tượng cho 54 dân tộc anh em cùng chung sống trên dải đất hình chữ S thiêng liêng. Trong gió ngàn lồng lộng, lá cờ Tổ quốc tung bay như ngọn lửa thiêng bất diệt, khẳng định chủ quyền, niềm tự hào và ý chí trường tồn của dân tộc Việt Nam.

Từ trên Cột cờ Quốc gia Lũng Cú nhìn xuống có thể thấy các bản làng, những ô ruộng bậc thang của người Lô Lô. Đặc biệt, trên sườn núi có hai ao nước ngọt quanh năm không cạn - dấu tích của hồ sụt karst, được người dân gọi là “mắt Rồng”, tạo nên ao nước quý hiếm giữa miền đá xám.

Với chiều dài lịch sử và cảnh quan thiên nhiên độc đáo, năm 2009, Cột cờ Quốc gia Lũng Cú được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xếp hạng Di tích lịch sử và Danh lam thắng cảnh cấp Quốc gia. Nơi đây trở thành điểm đến hút khách du lịch trong và ngoài nước, là “cột mốc tâm linh” mà bất kỳ ai đặt chân đến Tuyên Quang cũng mong một lần được chinh phục.

Trên đỉnh núi Rồng lồng lộng gió, lá cờ đỏ sao vàng tung bay kiêu hãnh, tiếng Quốc ca hùng tráng ngân vang giữa trời biên ải, như khúc hát bất tận về độc lập, tự do và khát vọng Việt Nam hùng cường. Từ nơi cực Bắc thiêng liêng ấy, Tổ quốc được khẳng định trong từng tấc đất thiêng liêng, từng nhịp tim, tấm lòng son sắt của Nhân dân, tất cả quyện hòa trường tồn cùng non sông gấm vóc.

MỖI TUẦN MỘT CUỐN SÁCH



BẢN TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP THỜI ĐẠI HỒ CHÍ MINH

LƯU GIỮ VÀ ĐƯNG QUÝ
(Độc lập và Tự do)

Cuốn sách là một tài liệu quý để bồi dưỡng lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc và ý thức trách nhiệm trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc hôm nay.

Cuốn sách "Bản Tuyên ngôn Độc lập thời đại Hồ Chí Minh" do tác giả Vũ Đình Quyền tuyển chọn và hệ thống, được Nhà xuất bản Hồng Đức ấn hành năm 2015.



■ MINH AN

Sách dày 400 trang với bố cục 9 phần, tập trung vào ba nội dung chính: Khái quát về ý nghĩa của Cách mạng Tháng Tám và sự ra đời của nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; Giới thiệu những bức ảnh lịch sử tiêu biểu về ngày tuyên bố độc lập, toàn văn Tuyên ngôn Độc lập...; Diễn văn, bài viết của các lãnh đạo Đảng, Nhà nước qua các thời kỳ nhân dịp Cách mạng Tháng 8 và Quốc khánh 2/9.

Đây là công trình giàu giá trị tư liệu và ý nghĩa tư tưởng, tập trung làm nổi bật vai trò, ý

nghĩa lịch sử cũng như giá trị thời đại của bản Tuyên ngôn Độc lập ngày 2/9/1945 - văn kiện khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, mở ra kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc.

Trong cuốn sách, tác giả tuyển chọn và hệ thống những bài viết, công trình nghiên cứu, hồi ức và tư liệu xoay quanh bản Tuyên ngôn Độc lập do Chủ tịch Hồ Chí Minh soạn thảo và công bố tại Quảng trường Ba Đình. Đây không chỉ là bản tuyên ngôn của một dân tộc thoát khỏi ách thực dân, mà còn là bản tuyên ngôn

nhân quyền và dân quyền mang tầm vóc thời đại, khẳng định quyền sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc của mọi dân tộc trên thế giới.

Tuyên ngôn độc lập là cơ sở khẳng định nền độc lập dân tộc, bác bỏ mọi luận điệu xâm lược và bảo vệ chủ quyền Việt Nam trước dư luận quốc tế; kết hợp nhuần nhuyễn tinh thần độc lập dân tộc với tư tưởng tự do, dân chủ, nhân quyền phổ quát của nhân loại. Tuyên ngôn Độc lập Hồ Chí Minh không chỉ là tài sản tinh thần của Việt Nam mà còn là tiếng nói mạnh mẽ góp phần cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

Đọc cuốn sách trong dịp kỷ niệm 80 năm thành lập nước, bạn đọc sẽ có cái nhìn toàn diện, sâu sắc về bản Tuyên ngôn bất hủ. Cuốn sách không chỉ phục vụ nghiên cứu, học tập lịch sử, mà còn là tài liệu quý để bồi dưỡng lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc và ý thức trách nhiệm trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc hôm nay. ■

Chỉ sau ít ngày ra mắt, bộ phim "Mưa đỏ" đã trở thành hiện tượng phòng vé. Nhưng giá trị lớn nhất của bộ phim không nằm ở doanh thu kỷ lục, mà ở sức lay động mạnh mẽ: tái hiện 81 ngày đêm máu lửa tại Thành cổ Quảng Trị mùa hè đỏ lửa 1972.

"Mưa đỏ" - Khúc tráng ca Thành cổ Quảng Trị

■ TIẾN CHIẾN

Kỷ ức bi tráng

Ngay từ những suất chiếu đầu tiên, "Mưa đỏ" đã tạo nên bầu không khí đặc biệt: rạp phim chật kín, nhiều nơi phải tăng suất chiếu xuyên đêm. Đây là hiện tượng hiếm thấy với một bộ phim về đề tài lịch sử.

Bộ phim đưa người xem trở lại Quảng Trị năm 1972, nơi hàng nghìn thanh niên tuổi đôi mươi đã hóa thành bất tử. Trên màn ảnh, họ hiện lên vừa hồn nhiên vừa quả cảm: những chàng trai, cô gái viết thư cho mẹ, mơ về ngày hòa bình, rồi ngay lập tức bước vào chiến hào trong tiếng bom đạn. Chính sự đối lập ấy làm nên vẻ đẹp bi tráng, trong máu lửa vẫn bùng sáng niềm tin.

Ông Nguyễn Văn Lương, xã Sơn Dương - một Cựu chiến binh xúc động chia sẻ: "Xem phim, tôi như được gặp lại đồng đội. Máu, bùn đất, những tiếng hò vượt sông Thạch Hãn... tất cả ủa về. Nhiều đồng đội tôi tuổi xuân mãi mãi đôi mươi".

Không chỉ thế hệ đi qua chiến tranh mới cảm nhận rõ cái giá phải trả cho hòa bình, độc lập, khán giả trẻ cũng bày tỏ sự trân trọng. Nguyễn Đức Mạnh, xã Hàm Yên, sinh viên năm thứ nhất Đại học FPT chia sẻ: "Học lịch sử em đã hiểu về những năm tháng hào hùng của dân tộc, nhưng qua xem phim em cảm nhận rõ hơn đau thương, mất mát và sự bi tráng trong khói lửa. Em thấy mình biết ơn nhiều hơn nữa thế hệ cha anh đi trước". Một nữ khán giả trẻ phường Minh Xuân nghẹn ngào: "Có cảnh em phải quay đi vì không dám nhìn thẳng vào mắt mất. Nhưng rồi em vẫn nhìn lại, để thấy mình cần mạnh mẽ hơn".

Điều làm nên sức mạnh của bộ phim chính là sự chân thực. Từ phục trang, đạo cụ đến từng khung hình cận cảnh, mọi chi tiết



Cảnh đưa các chiến sĩ qua sông trong phim.

đều được xử lý tỉ mỉ. Diễn viên trẻ phải giảm cân, học bơi, lăn lộn trong bùn đất, chịu rét và khói lửa để hóa thân trọn vẹn. Vì thế, khán giả không chỉ "xem" mà như được "sống" cùng nhân vật, cùng nghẹn ngào, cùng tự hào.

Giữ trọn hồn cốt lịch sử

Bộ phim "Mưa đỏ" được chuyển thể từ tiểu thuyết cùng tên của nhà văn Chu Lai. Là người trực tiếp tham gia viết kịch bản, ông khẳng định: "Điều cần nhất không phải là dựng lại những trận đánh hoành tráng, mà là giữ linh hồn thế hệ ngã xuống - tình yêu, tình đồng đội, nhân cách. Đó mới là giá trị bất tử".

Để giữ được "hồn cốt" ấy, ê-kíp làm phim đã trải qua hành

trình sáng tạo đầy thử thách. Đạo diễn Đặng Thái Huyền cùng gần 500 cộng sự dành hơn hai năm dựng lại bối cảnh trên diện tích 50 ha: chiến hào, cầu gỗ, bờ sông Thạch Hãn, những dãy phố hoang tàn. Ba tháng quay phim là chuỗi ngày khắc nghiệt, hàng trăm cảnh quay nhỏ, vượt sông, đánh tổng lực được dàn dựng công phu, huy động cả flycam, máy quay dưới nước, kỹ xảo kết hợp quay thực tế.

Theo nhà phê bình điện ảnh Nguyễn Văn Lưu, điểm mạnh nhất của "Mưa đỏ" là "ngôn ngữ điện ảnh chặt chẽ, không sa đà vào minh họa lịch sử, mà tạo được sức nặng cảm xúc qua những chi tiết nhỏ. Đặc biệt, bộ phim có nhịp điệu hợp lý, xen kẽ bi thương và hy vọng, khiến khán giả trẻ dễ tiếp nhận hơn".

Chính sự tận tâm và cách tiếp cận hiện đại ấy giúp "Mưa đỏ" giữ được hồn cốt lịch sử. Bộ phim không minh họa, cũng không tô hồng mà kể bằng ánh mắt người lính, bằng cái siết tay trước giờ xung phong, bằng khoảng lặng bên bờ sông - những chi tiết giản dị nhưng đủ làm rung động lòng người.

"Mưa đỏ" nhanh chóng vượt khỏi phạm vi một bộ phim để trở thành sự kiện văn hóa. Nhiều cơ quan, trường học, đơn vị đoàn thể đã tổ chức cho cán bộ, học sinh, sinh viên đi xem. Tại nhiều tỉnh, thành những suất chiếu đặc biệt được mở riêng cho đoàn thanh niên, cựu chiến binh, gia đình liệt sĩ.

Trên không gian mạng, tác phẩm trở thành chủ đề nóng, thu hút hàng trăm nghìn lượt thảo luận. Nhiều đoạn trích xúc động, như cảnh chiến sĩ hát "Câu hò vượt sông Thạch Hãn" trước giờ chiến đấu được chia sẻ rộng rãi, trở thành chất liệu lan tỏa tinh thần thi ân.

Có những buổi chiếu, khán giả đồng loạt đứng dậy mặc niệm khi nhạc phim vang lên, khoảnh khắc trang nghiêm giữa rạp chiếu, hiếm

có trong điện ảnh Việt. Sự đồng cảm ấy cho thấy sức mạnh của nghệ thuật, khi bộ phim không chỉ giải trí mà còn trở thành nghi lễ tinh thần.

Điều đáng mừng là người trẻ quan tâm rất lớn đến tác phẩm. Họ không chỉ đi xem vì tò mò, mà còn muốn hiểu rõ hơn về lịch sử dân tộc. Nhiều sinh viên đã viết cảm nhận, làm video, lan tỏa thông điệp trên mạng xã hội. Một số trường đại học còn tổ chức tọa đàm sau khi xem phim, để sinh viên cùng thảo luận về ý nghĩa của sự hy sinh.

Sự thành công của "Mưa đỏ" chứng minh rằng khán giả vẫn khát khao phim lịch sử, miễn là nó được làm bằng sự tử tế, bằng tâm huyết và tính chân thực. Bộ phim đã kết nối các thế hệ, để người trẻ hiểu rằng quá khứ không phải là điều xa vời, mà hiện hữu bằng máu, nước mắt và tuổi xuân của cha anh.

"Mưa đỏ" sẽ được nhớ không chỉ bởi kỷ lục doanh thu, mà bởi giá trị tinh thần: một khúc tráng ca bi hùng, bản tường niệm bằng hình ảnh, lời nhắc nhở thế hệ hôm nay sống xứng đáng với hòa bình. ■

Con đường xuống núi

Truyện ngắn: NGỌC LINH



Minh họa: BÍCH NGỌC

Tôi vừa hứng sáng, sương vẫn còn bám trắng lối nhỏ quanh co, A Páo đã thức dậy từ lâu. Tờ giấy báo trúng tuyển Đại học Sư phạm còn mới cứng, nằm ép trong cuốn vở học sinh cũ kỹ, đã bị lật giờ đến hàng chục lần. Cậu ngồi bên bếp lửa đang tàn, nhìn ngọn khói lừng lờ bay lên như chính tâm trí rối bời của mình.

"Đậu rồi..." cậu thì thầm với đỉnh Pha Luông phủ mây xa xa. Mơ ước bao năm đèn sách giữa vùng rẻo cao của cậu cuối cùng cũng thành thật.

Tiếng ho sù sụ trong buồng vọng ra khiến Páo giật mình. Mẹ (mẹ) cậu đang nằm đắp chiếc chăn mỏng, ho suốt đêm qua vì cơn cảm lạnh kéo dài từ đầu mùa. Pu (bố) ngồi bên hiên, bàn tay chai sạn xoa lưng đau nhức, nhìn ra rặng núi phía xa với vẻ mặt lo âu. Mấy đứa em còn nhỏ chân đất chạy lóc cóc quanh nhà, tiếng cười trong vắt như chuông gió, chẳng đứa nào hiểu nổi chuyện "đại học" nghĩa là gì.

"Páo ơi!" Tiếng gọi từ ngoài sân khiến cậu nhìn ra. Chú Mù, em họ của cha, đang bước vào với vẻ mặt nghiêm nghị. Ông ta ngồi xuống bên bếp lửa, nhìn tờ giấy báo trong tay Páo rồi lắc đầu chậm rãi.

- "Cháu biết gia đình mình nghèo thế nào mà còn mơ mộng", chú Mù nói bằng giọng trầm trầm đầy trách móc. "Thằng Sùng nhà bác Diêu năm ngoái cũng xuống thành phố học, hồ hào lắm. Giờ bỏ học về làm thợ xây, tiền của đi mất, người cũng hư hỏng. Con trai phải ở nhà cày cấy, nuôi cha mẹ già yếu chứ không phải chạy theo mấy cái viễn vông".

Páo cảm thấy tức tối trong ngực nhưng biết phận cháu chắt không dám phản bác lại. Cậu biết chú Mù nói vậy cũng vì lo cho gia đình, nhưng mỗi cậu nói như dao sắc cắt vào ước mơ bấy lâu ấp ủ.

"Cháu biết gia đình khó khăn, chú ạ. Nhưng nếu cháu không đi học, rồi những đứa em cháu, con chắt cháu mai này sẽ mãi mãi như thế này thôi sao? Ai sẽ thay đổi số

phận của bản mình?".

- "Cái chữ ở thành phố tốt thật", chú Mù đứng dậy, giọng cứng nhắc, "nhưng bụng đói thì sao đi học nổi? Mẹ mày ốm yếu, cha mày đau lưng không làm được việc nặng, mà mày lại tính bỏ đi?".

Tối hôm đó, gia đình họp bàn dưới ánh đèn dầu le lói. Pu ngồi im lặng lâu lắm, bàn tay thô ráp vuốt mặt mệt mỏi rồi mới nói: "Pu biết con muốn đi học. Nhưng nhà mình...".

"Con sẽ tự lo được, pu ạ!" Páo ngắt lời, giọng đầy quyết tâm. "Con sẽ đi làm thêm, sẽ xin học bổng. Con hứa sẽ không để gia đình khó khăn thêm. Con sẽ gửi tiền về nuôi pu, mẹ".

Mẹ Páo từ trong buồng bước ra, khuôn mặt nhợt nhạt vì ốm, nhưng ánh mắt sáng rõ: "Me ủng hộ con. Me đã thấy con cố gắng suốt mấy năm nay. Chỉ là me lo con khổ, xa nhà không có ai chăm sóc".

- "Khó để làm gì, mẹ?" Páo nắm lấy bàn tay gầy guộc của mẹ. "Để mai này những đứa nhỏ ở bản này khỏi phải khổ như con. Để các em có thể lựa chọn tương lai của mình".

Tuần sau, Páo bắt đầu chuẩn bị cho chuyến đi. Cậu lên rừng lấy măng bán, xuống chợ bán cam bưởi, đi từng nhà xin vay tạm tiền lộ phí. Từng đồng xu được chắt chiu, cậu gói cẩn thận vào chiếc túi vải nhỏ đeo bên ngực. Thầy Sùng, giáo viên duy nhất của trường làng, đưa cho Páo một quyển từ điển Việt - Tày cũ kỹ và vài cuốn sách giáo khoa. "Thầy cũng từng xuống thành phố học năm xưa. Khó khăn lắm, nhưng đừng bao giờ bỏ cuộc".

Thành phố đón Páo bằng những tiếng còi xe dồn dập, những ánh đèn neon lóa mắt và cả một nỗi cô đơn chán ngắt. Trên chiếc xe buýt đầu tiên, cậu nghe hai cô gái trò chuyện bằng giọng thành phố nhanh như bắn đại bác, cậu thấy mình thật nhỏ bé. Khi xuống xe, Páo lạc luôn tại bến xe, đi quanh quẩn mãi mới

tìm được đường đến trường.

Sau khi ổn định chỗ ở trong ký túc xá, ngày hôm sau Páo bắt đầu tìm việc làm thêm. Páo vào từng quán cơm, từng cửa hàng với câu hỏi run rẩy: "Cô chú có cần người rửa bát không ạ?" Nhưng câu trả lời đều giống nhau: "Không cần", "Đã có người rồi", hoặc đôi khi là những cái nhìn kỳ lạ và câu hỏi: "Em là người đồng bào thiểu số à?".

Tối đến, Páo ngồi trong công viên gần trường, lưng tựa vào gốc cây cổ thụ, bụng đói cồn cào. Cậu mở chiếc túi vải ra đếm tiền: còn đúng một triệu sáu trăm nghìn. Tiền ăn một tháng, tiền sách vở, tiền đóng các khoản đầu năm... Páo tính đi tính lại mà thấy bất lực trước con số quá ít ỏi.

- "Sao buồn vậy bạn?" Một giọng nói thân thiện phá vỡ sự tĩnh lặng.

Páo ngước lên nhìn. Một chàng trai khoảng tuổi cậu, mặc áo thun sạch sẽ, đang đứng cạnh với nụ cười ấm áp.

- "Minh tên Minh, sinh viên năm hai khoa Toán. Thấy bạn ngồi đây từ chiều, có vẻ buồn lắm".

Páo do dự một lúc rồi kể về hoàn cảnh khó khăn của mình. Minh lắng nghe, thỉnh thoảng gật đầu đầy thông cảm.

"Minh cũng từng như thế", Minh nói. "Năm nhất khổ lắm, suýt nữa cũng bỏ học về quê".

Cũng nhờ quen Minh mà Páo xin được công việc phụ giúp quán cơm sinh viên. Cô Liên, người chủ quán, là phụ nữ trung niên có khuôn mặt hiền từ và đôi mắt sáng lấp lánh như sao.

- "Cháu có thể rửa bát, lau dọn, sắp xếp được không?" cô hỏi nhìn Páo đầy thiện cảm.

- "Dạ được ạ! Cháu có thể làm gì cũng được. Cháu rất chăm chỉ".

- "Thế thì tối nào từ 6 giờ cháu qua giúp cô. Tiền lương tám trăm nghìn một tháng, cộng thêm bữa cơm chiều".

Páo mừng đến mức muốn khóc. Tám trăm nghìn, đủ tiền trọ và còn dư để gửi về nhà!

Một chiều tháng 11 lạnh lẽo, điện thoại cũ kỹ của Páo đổ chuông. Tiếng pu nghẹn ngào, đau đớn từ đầu dây bên kia: "Con ơi, mẹ con ngắt xiêu sáng nay khi đang làm ruộng. Bác sĩ Trạ Y tế bảo bệnh nặng, phải đưa xuống bệnh viện tỉnh ngay".

Páo đặt máy, lòng như có ai siết chặt không thở được. Tài khoản ngân hàng cậu chỉ còn ba trăm nghìn đồng. Tiền lương tháng này vẫn chưa nhận. Cậu chạy thẳng đến quán cơm tìm cô Liên, giọng run rẩy:

"Cô ơi, cháu có thể xin tạm ứng lương không ạ? Mẹ cháu ốm nặng, cần tiền cấp cứu...".

Cô Liên không nói gì, im lặng mở ngăn kéo lấy ra một triệu đồng rồi đưa cho Páo: "Cháu về thăm mẹ đi. Việc ở quán cô sẽ lo".

Páo cảm số tiền trong tay, nước mắt rưng rưng cảm ơn tấm lòng cô Liên. Páo về bản trong đêm mưa lạnh. Mẹ cậu nằm trên giường bệnh viện tỉnh, khuôn mặt tái mét, thở yếu ớt. Nhìn thấy con trai, bà cố gắng mỉm cười: "Sao con về? Học hành sao rồi?".

"Me ơi, con lo được mọi thứ. Me chỉ cần an tâm chữa bệnh thôi".

Ba ngày thức trắng ở bệnh viện, Páo chăm sóc mẹ từng giờ từng phút. Cậu nấu cháo, lau

người, đọc sách bên giường bệnh. Bác sĩ cho biết mẹ cậu bị thiếu máu nặng do suy dinh dưỡng kéo dài, cần nghỉ ngơi và bổ sung dinh dưỡng trong thời gian dài.

- "Con về học đi", mẹ Páo nói khi tình trạng đã ổn định. "Me không sao đâu, có pu và các em chăm sóc".

- "Không, con ở lại chăm mẹ".

- "Me bảo con về ngay!" Giọng mẹ bỗng cứng rắn hiếm có. "Con biết mẹ đã hy sinh bao nhiêu để con đi học. Bán trâu, bán lúa, vay mượn khắp nơi. Giờ mẹ ốm mà con bỏ học thì tất cả công sức đó mất hết, me sẽ hối hận suốt đời".

Páo khóc. Lần đầu tiên kể từ khi xuống núi, cậu khóc nức nở như một đứa trẻ bất lực.

Trở lại thành phố, Páo quyết tâm hơn bao giờ hết. Cậu xin thêm việc bán bánh mì vào buổi sáng sớm từ 5 giờ, rửa xe máy vào cuối tuần. Mỗi tháng, tiền kiếm được cậu gửi về nhà năm trăm nghìn đồng. Còn lại, cậu sống bằng cháo trắng, rau luộc và những bữa cơm ở quán cô Liên.

Hè năm ba, Páo về thăm bản với một chiếc túi đầy sách vở và một cuốn tập dày cộp chứa kế hoạch giáo dục. Mẹ cậu đã hồi phục hoàn toàn, khuôn mặt hồng hào trở lại. Pu không còn đau lưng như trước, có thể làm ruộng bình thường. Những đứa em lớn phồng phao, ai cũng quây quần bên anh trai về thăm.

Tối đó, một y tá trẻ lên trong đầu, cậu đến xin ý kiến thầy Sùng:

"Em muốn mở một lớp học thêm miễn phí cho các em nhỏ trong bản. Dạy tiếng Việt, toán học cơ bản, và chuẩn bị cho các em thi vào cấp hai".

Thầy Sùng gật đầu đầy phấn khích: "Thầy ủng hộ ý tưởng này. Thấy một mình không thể dạy hết cho các em".

Tuần sau, lớp học đầu tiên bắt đầu. 18 đứa trẻ từ 6 đến 14 tuổi ngồi trong nhà chú Mù, đôi mắt long lanh đầy hào hứng. Páo đứng trước bảng đen, tay cầm phấn, lòng tràn ngập xúc động:

"Chào các em! Anh là Páo, anh sẽ dạy các em tiếng Việt và toán học trong hai tháng tới".

Một em nhỏ giơ tay cao: "Anh ơi, sau này em có thể giống anh không? Đi học ở thành phố?".

Páo cười, ánh mắt ươn ướt nước mắt hạnh phúc: "Được chứ! Nhưng trước tiên, chúng ta phải học thật chăm chỉ. Anh sẽ dạy các em tất cả những gì anh biết".

Ngày cuối cùng trước khi trở lại thành phố để hoàn thành năm cuối Đại học, Páo đứng trên con dốc quen thuộc nhìn xuống bản làng. Những mái nhà tranh đơn sơ, những ruộng ngô xanh mướt, những con đường đất đỏ mình từng đi bộ... Tất cả vẫn như xưa, nhưng trong lòng Páo, mọi thứ đã thay đổi hoàn toàn.

Cậu không còn sợ hãi như lần đầu xuống núi. Cậu biết mình sẽ quay về, với đầy đủ hành trang và tâm nguyện để thay đổi bản làng này. Không phải thay đổi các em nhỏ phải rời bỏ quê hương như mình, mà để quê hương trở thành nơi các em có thể an tâm ở lại và phát triển. ■

ĐỖ MINH TUẤN

Vân thu,
mây nắng
Ba Đình

Vẫn là tháng Tám mùa Thu
Trời Nam sạch bóng quân thù, Bác ơi
Vẫn là “mây nhón nhờ”* trời
Quê hương sáp nhập chung vui cơ đồ.

Vẫn là tươi thắm ngọn Cờ
Bay trong hồn nước ngàn xưa Tiên - Rồng
Vẫn là thống nhất non sông
Quả tim Bến Hải soi dòng Hiền Lương.

Vẫn sừng sững dải Trường Sơn
Hồ Chí Minh - một sắt son đường hồng
Vàng bông lúa Bốn chấm không**
Cánh cò neo đậu cánh đồng ca dao.

Ngàn bia mộ nhớ máu đào
Hy sinh một thuở khắc vào mai sau
Vượt lên thăm thẳm nỗi đau
Mẹ Việt Nam... vẫn miếng trầu dân ca.

Niềm tin dân tộc bay xa
Ươm từ sắc nắng vườn hoa Ba Đình!

(*) Ý thơ của cố Nhà thơ Tố Hữu trong bài Ta đi tới:
“Mây nhón nhờ bay/Hôm nay ngày đẹp lắm!/Mây
của ta, trời thăm của ta/Nước Việt Nam Dân chủ
cộng hoà!”.
(**) Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4.

LÊ NA

Ký sự
sông mưa

Sóng nước đỏ ngầu lên mặt phố
Từng mảng mây ngàn ướt sũng trôi
Thuyền tre vá vú vào mép sông
Nhà bè, neo rít, những tá tới

Rêu rác, cành khô, theo củi mục
Lao vèo, cào cào nát mặt sông
Con bói cá đội mưa, rình nắng
Gặp con cò trắng lạch, lẻ bay

Áo chuối rách bướm te tua gió
Bầy trâu thong thả gặm mưa rơi
Mưa chế thời gian ra từng sợi
Sợi buồn, sợi nhớ, quãi lưng trời

Thượng nguồn mây đen, trời ghen chi
Núi sạt, cầu trôi, nhà sập đổ
Xót người bán mình lại gặp khó
Mắt phố chiều mưa ướt đỏ ngầu

Mưa ơi trôi đi nỗi buồn phố
Mưa về gột rửa vết đau rừng
Trời sẽ tạnh quang màu phượng đỏ
Mắt sông mưa hát khúc rừng rừng...

NGÔ THẾ LÂM

Một nguồn thơ chảy
ngàn dòng Tổ quốc

Tổ quốc bắt đầu bằng câu ca mẹ hát
Nhúm nhau chôn đầu làng mọc thành khóm ca dao
Người sống cùng nhau chung tiếng gọi đồng bào
Cùng ở, cùng ăn, cùng súng gươm chiến đấu
Cây lúa thơm đồng từ vạt áo thâm nâu...

Bắc nhịp tơ hồng nối hò hẹn muôn sau
Miếng trầu cay thay lời mời quan họ
Sông Hậu, sông Cầu, quai thao, vọng cổ
Tổ quốc nhiệm màu từ điệu lý thương nhau

Muối mặn, gừng cay mưa nắng dãi dầu
Câu ví dặm nghiêng nghiêng đôi bờ gió cát
Mọc tự ngàn ngày trắng tròn rồi trắng khuyết
Thương giận gói đầu lên câu hứa trăm năm

Em biết không em
Tổ quốc mình đâu cũng quê hương
Cánh đồng mẹ vàng thơm vụ gặt
Con tằm chuốt ruột ươm tơ
Dệt bài ca gấm vóc
Cổ tích của bà thơm thảo giấc mơ son
Cánh vồng chòe chành nâng khúc hát mênh mang

Máu cha ông đã nhuộm thắm đất này
Hôm nay ta kiêu hãnh đứng lên
Dang rộng vòng ôm sông dài biển rộng
Em ơi em, Tổ quốc mình rất động
Huyền sử xa xưa thốt thức đến bây giờ
Mẹ ru Kiều - đất nước sáng vàng thơ...



Minh họa: NGỌC AN

NGUYỄN THỊ BÌNH

Nếu ai hỏi

Nếu ai hỏi tôi yêu màu gì nhất
Tôi tự hào: màu đỏ lá Quốc kỳ
Nổi bật ngôi sao vàng năm cánh
Soi sáng đường cho dân tộc theo đi

Nếu ai hỏi nơi nào yêu nhất
Tôi trả lời yêu nhất ấy quê hương
Nơi ấy tổ tiên, ông bà, cha mẹ
Và những người thân tôi mến thương

Nếu ai hỏi điều gì thiêng liêng nhất
Thiêng liêng nhất đời độc lập tự do
Gần tám mươi năm trường kỳ nỗ lực
Đáng, Bác giúp dân ta giành lại cơ đồ

Nếu ai hỏi tôi điều gì bền vững nhất
Chắc chắn niềm tin yêu Đảng, Bác Hồ
Người đã mang hòa bình hạnh phúc
Cho dân tộc mình cuộc sống ấm no

Có những giá trị rõ ràng nhut chân lý
Không thể lãng quên, bền bi đắp bồi
Lòng yêu nước lan truyền bao thế hệ
Nhut mạch nguồn suối mát tỏa muôn nơi.

NGUYỄN VĂN SONG

Mùa thu
nhớ Bác

Chưa quên thuở Bác ở tù
Cầm cầm xứ Bắc mùa thu đọa đầy
Thiếu cơm, ghé lỗ thăn gầy
Đêm mơ năm cánh sao bay gió cười

Mùa thu Bác trở lại đời
Tập leo lên núi ngóng trời quê hương
Ngắm dòng sông sáng như gương
Mong ngày về nước rộn đường chim ca

Mùa thu rục rịch cờ hoa
Ba đình tiếng Bác sáng lửa non sông
Thủ đô rục trái tim hồng
Hơn hai mươi triệu tấm lòng sóng xô

Mùa thu cả nước nín chờ
Bồi hồi ngóng đợi từng giờ đưa tin
Bất ngờ sau những lặng im
Bác đi... cả nước bỗng chìm... trong mưa...

Năm này ngổi nhớ năm xưa
Lòng con nhớ Bác cũng vừa thu sang
Nước non mở những trang vàng
Lại thương bóng Bác mênh mang cuối trời.

NGÔ ĐỨC CHŨN

Vọng mãi
lời Người

Mùng hai, tháng chín bốn lăm
Bao nhiêu năm ấy đã tròn tám mươi
Non sông vang vọng lời Người
Khai sinh nước Việt đời đời ấm no.

Đồng bào độc lập, tự do
Muôn người đôi khổ reo hò vùng lên
Đập tan xiềng xích gông kiềng
Năm châu vang vọng lời Tuyên ngôn này.

Giang sơn đổi mới từng ngày
Kỷ nguyên dân tộc tung bay vươn mình.

HUỲNH THỊ MỘNG TUYẾN

Mùa tựu trường...

Nắng rục hồng qua ổ cửa ngày xưa
Đàn em nhỏ rộn ràng chân sáo
Nụ cười tươi buổi tựu trường háo hức
Áo trắng nghiêng nghiêng nổi nhớ rơi dài.

Mảnh sân trường nhộn nhịp giờ chơi
Màu mắt biếc chứa khoảng trời trong vắt
Bạn bè bên nhau mừng vui khôn xiết
Cây bàng già tỏa bóng mát mênh mông.

Buổi tựu trường mắt ướt rừng rừng
Cổ bàn tay nhỏ không chịu rời tay mẹ
Chút bờ ngõ trước chân trời rộng mở
Phấn trắng bảng đen nối tiếp những con đường.

Bài học vỡ lòng con chữ ê a
Cơn gió thoảng hương đồng thơm ngát
Dòng sông xanh chờ giấc mơ hiền như mẹ
Ngày tựu trường nâng cánh bay xa...

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

Những lễ duyệt binh, diễu binh tự hào

Ở nước ta, các lễ duyệt binh, diễu binh là những sự kiện chính trị - văn hóa quan trọng, thể hiện vị thế quốc gia, giáo dục truyền thống yêu nước, tinh thần đại đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường, lòng tự tôn, tự hào dân tộc. Sự kiện cũng nhằm khẳng định ý chí quyết tâm xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và phát triển đất nước.

Lễ duyệt binh ngày 1/1/1955 tại Hà Nội

Được tổ chức tại Quảng trường Ba Đình sau 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp, với sự tham gia của các lực lượng vũ trang, xe cơ giới cùng các loại vũ khí, phương tiện quân sự. Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại tướng Võ Nguyên Giáp và nhiều đồng chí lãnh đạo đã chứng kiến Lễ duyệt binh trên khán đài.

Lễ duyệt binh ngày 1/5/1973 tại Hà Nội

Được tổ chức không lâu sau khi Hiệp định Paris được ký kết (27/1/1973). Hàng chục vạn chiến sĩ và đồng bào đã tham gia lễ duyệt binh, diễu hành trong không khí phấn khởi, tự hào. Diễn văn của Thủ tướng Phạm Văn Đồng khẳng định: "Dân tộc Việt Nam ta nhất định thắng bởi vì lực lượng của dân tộc Việt Nam ta ở cả hai miền đã lớn mạnh hơn lúc nào hết". Tại buổi lễ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã đọc Nhật lệnh, khẳng định quyết tâm hoàn thành sự nghiệp thống nhất đất nước.

Lễ diễu binh, diễu hành ngày 15/5/1975 tại TP Hồ Chí Minh

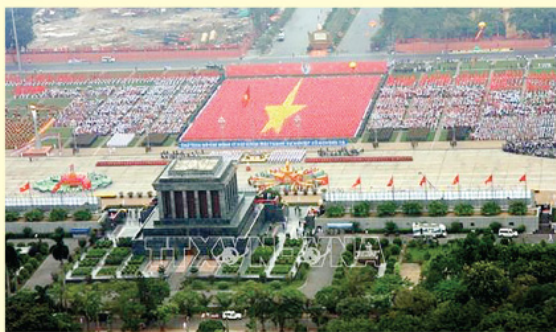
Chỉ hai tuần sau ngày Giải phóng miền Nam, ngày 15/5/1975, tại TP Hồ Chí Minh đã diễn ra Lễ diễu binh, diễu hành quy mô lớn nhất tại miền Nam kể từ năm 1945. Hàng triệu người dân thành phố cùng cán bộ, chiến sĩ, học sinh và các tầng lớp Nhân dân đã tham gia sự kiện. Các đội hình xe tăng, pháo, bộ đội chủ lực và dân quân diễu hành trong khí thế hân hoan. Sự kiện góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân vào chính quyền cách mạng, mở ra một kỷ nguyên hòa bình, thống nhất và tái thiết đất nước.

Lễ duyệt binh ngày 2/9/1975 tại Hà Nội

Được tổ chức nhân kỷ niệm 30 năm Quốc khánh, đồng thời chào mừng cuộc kháng chiến chống Mỹ



■ NGỌC MINH



Lễ diễu binh, diễu hành chào mừng Đại lễ kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội.

cứu nước thắng lợi hoàn toàn. Hơn 400.000 người dân và chiến sĩ cùng hơn 600 đại biểu quốc tế tham dự. Thủ tướng Phạm Văn Đồng đọc diễn văn điểm lại những thắng lợi to lớn có ý nghĩa lịch sử và tầm vóc thời đại của Nhân dân ta suốt 30 năm dưới sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt, sáng tạo của Đảng. Đại tướng, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Võ Nguyên Giáp đi duyệt các đơn vị vũ trang tham gia duyệt binh và đọc Nhật lệnh, tiếp tục nhấn mạnh yêu cầu xây dựng quân đội chính quy - hiện đại, bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng.

Lễ duyệt binh ngày 2/9/1985 tại Hà Nội

Được tổ chức nhân dịp kỷ niệm 40 năm Quốc khánh. Tổng Bí thư Lê Duẩn phát biểu, nêu rõ những thắng lợi và thành tựu của Nhân dân ta. Đại tướng, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Văn Tiến Dũng đi duyệt binh và đọc Nhật lệnh nhấn mạnh yêu cầu: "Toàn quân hãy cùng toàn dân ra sức thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa". Cuộc diễu binh và diễu hành với sự tham gia của các khối lực lượng vũ trang, công an, dân quân tự vệ và đông đảo quần chúng Nhân dân. Quân

chủng Phòng không - Không quân với hàng chục máy bay chiến đấu bay đồng loạt bay qua lễ đài, tạo ra khung cảnh hùng tráng, vừa uy nghiêm vừa đầy tự hào.

Lễ diễu binh, diễu hành ngày 10/10/2010 tại Hà Nội

Được tổ chức nhân kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội, với sự tham dự của các vị lãnh đạo, nguyên lãnh đạo của Đảng, Nhà

Khối xe tăng thiết giáp hợp luyện cho sự kiện A80 tại Quảng trường Ba Đình.

nước, bạn bè quốc tế và gần 4 vạn đồng bào, chiến sĩ cả nước. Diễn văn của Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết là lời tri ân sâu sắc với tổ tiên, với Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng thời là lời hiệu triệu toàn dân gìn giữ và phát huy tinh thần Thăng Long ngàn năm. Phấn diễu binh, diễu hành trang nghiêm, hùng tráng với sự tham gia của các quân binh chủng và đại diện các tầng lớp Nhân dân tái hiện một Hà Nội nghìn năm văn hiến - Thành phố Vì hòa bình - đang vững bước tiến vào thiên niên kỷ với khát vọng phát triển và hội nhập.

Lễ diễu binh, diễu hành ngày 7/5/2024 tại Điện Biên Phủ

Được tổ chức nhân kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ. Lễ mít tinh chính thức bắt đầu bằng 21 loạt pháo lễ trên nền nhạc quốc ca. Cùng lúc diễn ra lễ chào

cờ, đội bay gồm 9 máy bay trực thăng mang cờ Đảng, cờ Tổ quốc bay qua Lễ đài chính. Diễn văn của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính là lời tri ân sâu sắc Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại tướng Võ Nguyên Giáp, các anh hùng liệt sĩ và các thế hệ đã góp phần làm nên chiến thắng "lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu".

Lễ diễu binh, diễu hành ngày 30/4/2025 tại TP Hồ Chí Minh

Được tổ chức nhân kỷ niệm 50 năm Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Lễ chào cờ vang dội giữa tiếng 21 loạt đại bác tại bến Bạch Đằng. Tổng Bí thư Tô Lâm đọc diễn văn khẳng định giá trị lịch sử của Đại thắng mùa Xuân năm 1975, đồng thời nhấn mạnh trách nhiệm tiếp nối di sản của thời đại Hồ Chí Minh trong sự nghiệp dựng xây đất nước Việt Nam hùng cường, thịnh vượng.

Phấn diễu binh, diễu hành trang nghiêm, quy mô lớn với sự tham gia của hơn 13.000 người cùng sự góp mặt của 350 nhân chứng lịch sử - Anh hùng LLVTND, Anh hùng Lao động và đại diện quân đội Trung Quốc, Lào, Campuchia.

A80 ngày 2/9/2025

Lễ kỷ niệm, diễu binh, diễu hành (A80) ngày 2/9/2025 tới đây nhằm tôn vinh thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - nay là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Đây cũng là dịp để toàn dân, toàn quân khẳng định sức mạnh đoàn kết, bản lĩnh và khát vọng phát triển, đồng thời gửi đi thông điệp về một Việt Nam hòa bình, hữu nghị, hội nhập và vươn tầm quốc tế. Theo Bộ Quốc phòng, có 6 lực lượng chính tham gia với gần 16.000 người cùng hệ thống vũ khí, khí tài hiện đại. Tất cả tạo nên hình ảnh một quân đội hiện đại, tinh nhuệ, một Việt Nam đoàn kết, vững mạnh.

Qua các lần hợp luyện, A80 đã thu hút sự quan tâm cổ vũ của đông đảo Nhân dân cả nước, thổi bùng ngọn lửa yêu nước và lòng tự hào dân tộc ■

XEM GÌ Ở ĐÂU?

- Từ ngày 28/8 đến 5/9/2025: Khai mạc Triển lãm thành tựu đất nước tại Trung tâm Hội chợ Triển lãm Quốc gia (Cổ Loa, Đông Anh, Hà Nội). Tuyên Quang có gian trưng bày với chủ đề "Tuyên Quang - Cội nguồn cách mạng, vững bước tương lai", khẳng định vị thế và những thành tựu phát triển của tỉnh.

Trong 2 ngày thứ Bảy (30/8) và Chủ nhật (31/8), TTV Tuyên Quang, Lotte Tuyên Quang trình chiếu nhiều bộ phim hấp dẫn dành cho mọi lứa tuổi:

TTV Tuyên Quang:
- 8h00: Phim truyện: Vòng tròn tội ác.
- 10h30: Phim truyện: Chuyện xóm túi.
- 12h00: Phim truyện: Hoán đổi nghiệt ngã (22h20).
- 18h00: Phim truyện: Muôn kiểu làm dâu (21h15).



Triển lãm thành tựu đất nước diễn ra từ ngày 28/8 đến 5/9 tại Đông Anh, Hà Nội.

Lotte Tuyên Quang:

- Múa đỏ (9h00, 9h50, 11h30, 12h20, 13h10, 14h00, 14h50, 15h40, 16h30, 19h00, 19h45, 20h30, 21h30).
- Làm giàu với ma: Cuộc chiến hột xoàn (9h00, 11h40, 14h20, 17h00, 20h45).
- Thanh gươm diệt quỷ: Vô hạn thành (17h30).
- Shin cậu bé bút chì: Nóng bỏng tay! Những vũ công siêu cay Kasukabe (11h05).
- Bảng đẳng quái kiệt 2 (9h00, 18h40).

BẢO CHI (Tổng hợp)

TẢN VĂN



Minh họa: XUÂN ĐỨC

Trong nhịp thở mùa Thu

■ THIÊN THANH

TRONG kỷ ức dân tộc, mùa thu không chỉ gợi hương cốm mới, sắc nắng vàng và gió heo may dịu dịu, mà còn khắc ghi khoảnh khắc lịch sử cách đây tám mươi năm, khi cả một dân tộc bước vào kỷ nguyên độc lập, tự do. Từ mùa thu ấy, đất nước đã đi qua bao đổi thay để hôm nay, trong nhịp sống rộn rã, chúng ta lại được sống trọn vẹn trong hạnh phúc và tự hào.

Mùa thu luôn mang đến những rung cảm đặc biệt. Trong hương cốm ngan ngát đầu phố, trong làn gió heo may khẽ lay hàng cây, trong sắc nắng vàng trải nhẹ trên mái ngói xưa... ta như nghe lời thì thầm của đất trời. Nhưng giữa muôn mùa thu, có một mùa thu in đậm trong tâm khảm dân tộc - mùa thu cách đây tám mươi năm, khi Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, tiếng nói của Người vang lên đong đặc, như ngọn gió thu cuốn phăng xiềng xích nô lệ, mở ra kỷ nguyên độc lập, tự do. Bản Tuyên ngôn không chỉ khai sinh một nhà nước mới, mà còn khẳng định hùng hồn trước toàn thế giới: dân tộc Việt Nam đã tự đứng lên làm chủ vận mệnh của mình. Khoảnh khắc ấy, đất trời mùa thu như cũng ngưng đọng, để lịch sử sang trang.

Tám mươi năm đã trôi qua, mùa thu độc lập vẫn trở về, lặng lẽ mà thiêng liêng. Đất nước đã đi qua chiến tranh, vượt lên gian khó, dựng xây cuộc sống mới. Từ một quốc gia nghèo nàn, Việt Nam hôm nay đã vươn mình mạnh mẽ, hội nhập sâu rộng, trở thành điểm đến của bạn bè quốc tế. Những cây cầu bắc qua sông, những đô thị sáng đèn, những cánh đồng trĩu hạt... đều là minh chứng cho ý chí kiên cường và khát vọng vươn lên không ngừng.

Nếu mùa Thu năm 1945 là khởi đầu của độc lập, thì mùa thu hôm nay là mùa thu của phát triển và hội nhập. Thành tựu trong kinh tế, giáo dục, khoa học, văn hóa... là kết quả của biết bao thế hệ đã hy sinh, cống hiến. Tổ quốc hôm nay mang một dáng hình trẻ trung, vững chãi và tràn đầy sức sống. Càng nhìn lại tám thập kỷ qua, ta càng thấm thía giá trị thiêng liêng của độc lập - thành quả được đánh đổi bằng máu xương, bằng niềm tin son sắt của cha ông.

Trong lòng mỗi người Việt, mùa thu độc lập là mùa thu của tự hào. Với thế hệ trẻ hôm nay, đó còn là niềm hân hoan được lớn lên trong hòa bình, được học tập, sáng tạo, tự tin bước vào thế giới rộng lớn. Trên những con đường rợp bóng cây mùa thu, trong tiếng trống trường rộn rã, ta thấy mỗi nhịp sống hôm nay đều ngân vang giai điệu tự do.

Lời Tuyên ngôn năm xưa vẫn vang vọng, nhắc nhở chúng ta trách nhiệm gìn giữ và bồi đắp nền độc lập. Bởi độc lập không phải là món quà bất biến, mà là giá trị cần được tiếp nối, được nuôi dưỡng bằng trí tuệ, lòng yêu nước và trách nhiệm của mỗi thế hệ.

Trong ánh nắng vàng của mùa thu, trong tiếng Quốc ca ngân vang mỗi buổi chào cờ, ta lại thấy bóng dáng Bác Hồ năm xưa - hiện từ mái kiên định. Hình ảnh ấy trở thành ngọn lửa soi đường, để thế hệ hôm nay tiếp bước cha anh, dựng xây đất nước giàu mạnh, văn minh.

Mùa thu độc lập không chỉ là kỷ ức, mà còn là dòng chảy bất tận trong tâm hồn dân tộc. Nó nâng bước chúng ta đi tới, khơi nguồn sức mạnh để viết tiếp những ước mơ. Trong sắc vàng lá rơi, trong nhịp sống rộn rã của đất nước, niềm tin ấy càng bừng sáng: Việt Nam sẽ tiếp tục vươn mình mạnh mẽ, để mỗi mùa thu về, lòng người thêm hạnh phúc và tự hào.

Và rồi, trong vòng tay mùa thu, ta bỗng thấy đất nước như một bản nhạc dịu dàng mà kiêu hãnh, khi âm vang hào hùng của lịch sử hòa quyện cùng nhịp sống trẻ trung hôm nay. Trong nhịp thở của mùa thu hôm nay, ta nghe vang vọng lời hẹn ước: giữ trọn hồn thu độc lập để mùa thu mãi mãi là mùa của ước mơ, của khát vọng và niềm tin yêu đất nước.

Diệp tử tế

Cùng em đến trường tại vùng biên giới Sơn La

NGÀY 23 và 24/8, tại bản Ta Vắt, xã Phiêng Păn, tỉnh Sơn La, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La phối hợp với Nhóm thiện nguyện Mầm sách vùng cao Hải Phòng tổ chức chương trình "Cùng em đến trường" nhân dịp chuẩn bị vào năm học mới.

Trong khuôn khổ chương trình, đoàn đã tổ chức sơn sửa, cải tạo điểm trường bản Ta Vắt, Trường Tiểu học Phiêng Păn; khám và phát thuốc miễn phí cho gần 400 lượt người dân; tổ chức đọc sách, giao lưu văn hóa với thiếu nhi; nấu bữa ăn nhẹ phục vụ hơn 200 học sinh trên địa bàn.

Đoàn đã trao tặng Trường Tiểu học Phiêng Păn 1 két nước, 1 máy lọc nước, 30 thùng sơn, dụng cụ sơn và 1 trống trường; tặng 8 suất quà, trị giá mỗi suất quà 1 triệu đồng gồm gạo, sữa, dầu ăn, nước mắm, đường... cho 8 hộ nghèo, hộ neo đơn của bản Ta Vắt.

Cùng với đó, Bộ đội Biên phòng Sơn La còn phối hợp tặng 170 suất quà gồm ba lô, quần áo, đồ dùng học tập cho học sinh Mầm non và Tiểu học bản Ta Vắt. Tổng trị giá chương trình hơn 150 triệu đồng.

Chương trình đã góp phần cải thiện điều kiện học tập, đồng viên học sinh và các gia đình khó khăn, tạo khí thế phấn khởi chuẩn bị bước vào năm học mới.



Bộ đội Biên phòng Sơn La phối hợp tổ chức khám, chữa bệnh và cấp phát thuốc miễn phí cho người dân.

Hoạt động thiện nguyện cũng đã góp phần làm sâu đậm hơn tình đoàn kết quân dân nơi vùng biên giới Sơn La. Đồng thời, lan tỏa tinh thần sẻ chia, trách nhiệm xã hội của các tổ chức, cá nhân đối với sự nghiệp trồng người ở các xã, bản khó khăn vùng cao Sơn La.

Một Đại úy công an hiến máu hơn 100 lần



Đại úy Minh trong một lần hiến máu cứu người.

Ở tuổi 34, Đại úy Hoàng Ngọc Minh - cán bộ Công an phường Mỹ Thượng (TP Huế) đã có tới 102 lần hiến máu và tiểu cầu, trở thành một trong những gương mặt tiêu biểu toàn quốc trong phong trào hiến máu tình nguyện.

Bắt đầu tham gia từ năm 2011, riêng giai đoạn 2011 - 2025, anh Minh đã hiến 20 lần máu toàn phần và 82 lần tiểu cầu, nhiều lần vượt khó trong dịch COVID-19 để kịp thời cứu bệnh nhân cần truyền máu.

Không chỉ tích cực tham gia, anh còn vận động hơn 300 lượt người tại địa phương cùng hiến máu tình nguyện.

Với tinh thần "mỗi giọt máu cho đi, một cuộc đời ở lại", năm 2023, anh được tôn vinh là 1 trong 100 người hiến máu tiêu biểu toàn quốc. Đến năm 2024, anh tiếp tục được trao Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp nhân đạo".

ANH ĐỨC (Tổng hợp)

NHỊP CẦU NHÂN ÁI

Khánh thành 2 nhà Đại đoàn kết ở Đông Thọ và Sơn Dương

NGÀY 21 và 22-8, Hội Thiện nguyện Vòng tay nhân ái và Giáo xứ Yên Lăng (Thái Nguyên) phối hợp với Công an tỉnh, xã Đông Thọ và xã Sơn Dương tổ chức khánh thành và bàn giao 2 nhà Đại đoàn kết.

Các đơn vị, tổ chức thiện nguyện đã bàn giao hỗ trợ cho gia đình bà Hoàng Thị Văn, thôn Y Nhân, xã Đông Thọ; bà Lương Thị Văn Anh, xã Sơn Dương. Các gia đình đều thuộc hộ nghèo, sống trong ngôi nhà cũ, đã xuống cấp và không có khả năng làm nhà ở mới. Trước hoàn cảnh đó, Hội Thiện nguyện Vòng tay nhân ái, Giáo xứ Yên Lăng (Thái Nguyên) phối hợp Ủy ban MTTQ xã Đông Thọ và Sơn Dương đã kêu gọi kinh phí hỗ trợ làm nhà cho các gia đình.

Từ nguồn Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát của tỉnh, gia đình bà Văn được hỗ trợ 60 triệu đồng, bà Văn Anh được hỗ trợ 50 triệu đồng. Hội Thiện nguyện Vòng tay nhân ái và Giáo xứ Yên Lăng và các nhà hảo tâm hỗ trợ



Đại biểu dự lễ khánh thành nhà Đại đoàn kết tại gia đình bà Hoàng Thị Văn, xã Đông Thọ.

gia đình bà Văn trên 40 triệu đồng, bà Văn Anh trên 46 triệu đồng để hoàn thiện nhà ở.

Việc hỗ trợ xây dựng nhà Đại đoàn kết là việc làm thiết thực, có ý nghĩa nhân văn sâu sắc, thể hiện sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền, MTTQ các cấp, các tổ chức, nhà hảo tâm tới các gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Qua đó góp phần thực hiện công tác xóa nhà tạm, dột nát trên địa bàn tỉnh.

Tin ảnh: LÝ THU

Người dân Tuyên Quang đang sống trong những ngày tháng Tám lịch sử, hòa chung không khí hân hoan kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh 2-9. Khắp ngã đường, từ những con phố lớn đến từng ngõ nhỏ, rợp bóng cờ đỏ sao vàng. Mỗi cơ quan, trường học, từng ngôi nhà đều được trang hoàng rực rỡ, khoác lên mình tấm áo mới. Dòng người háo hức, nô nức đổ ra đường, cùng nhau check-in bên lá cờ Tổ quốc, biến không gian thành một lễ hội đầy màu sắc, thể hiện lòng tự hào, tình yêu quê hương đất nước nông nân.

Hân hoan Tết Độc lập

■ Phóng sự ảnh: HOÀNG NIỀM, AN GIANG



Các em bé phường Minh Xuân check-in ngộ nghĩnh hưởng ứng Tết Độc lập.



Ảnh 1: Chủ bộ đội nhí, phường Hà Giang 1 check-in mừng Tết Độc lập.

Ảnh 2: Nhiều người dân nô nức check-in trên các con đường rực rỡ cờ hoa tại Tuyên Quang.

Ảnh 3: Con đường độc lập ẩm no tại thôn Chung, xã Việt Lâm.

MÓN NGON CUỐI TUẦN

Tinh hoa ẩm thực từ lúa nếp

■ HOÀNG ANH

Ở các xã vùng cao của Tuyên Quang, hạt lúa nếp không chỉ nuôi sống con người mà còn góp phần nuôi dưỡng văn hóa, phong tục của cộng đồng. Trên những nương lúa, lúa nếp theo mùa chín vàng, tỏa hương thơm ngát, được người dân bản địa sáng tạo thành nhiều món ăn độc đáo. Trong đó, ba món tiêu biểu gắn liền với đời sống của đồng bào các dân tộc Tuyên Quang là cơm lam, bánh dày và xôi ngũ sắc.

Cơm lam - hương vị từ núi rừng
CƠM lam là món ăn quen thuộc của đồng bào Tày, Dao, Mông. Lúa

nếp thơm được vo sạch, ngâm nước suốt trong mát rồi cho vào ống nứa non, bịt lá chuối hai đầu, nướng trên than hồng. Khi ống nứa cháy xém vỏ, tỏa ra mùi thơm ngai ngái của tre quặng với mùi nếp chín, cơm lam đã thành hình. Cơm



thể thiếu trong những dịp Tết hay lễ hội. Gạo nếp được đồ chín, giã nhuyễn trong cối gỗ bằng chày to, tạo thành khối dẻo mịn rồi nặn thành từng chiếc bánh tròn trắng ngần. Bánh dày tượng trưng cho sự trọn vẹn, no đủ, gắn liền với tín ngưỡng nông nghiệp cầu mong mưa thuận gió hòa. Ở nhiều bản vùng cao Tuyên Quang, dịp lễ, Tết bao giờ cũng có mâm bánh dày dâng cúng tổ tiên, rồi chia cho con cháu và du khách để cùng thưởng thức.

Xôi ngũ sắc - bức tranh thổ cẩm miền rừng

NẾU cơm lam giản dị, bánh dày tượng trưng cho sự no đủ, thì xôi ngũ sắc lại rực rỡ như một bức thổ cẩm trên mâm cỗ ngày vui. Người phụ nữ vùng cao khéo léo nhuộm hạt nếp bằng màu tự nhiên: lá cẩm cho tím, gấc cho đỏ, nghệ cho vàng, cơm xôi cho xanh, và màu trắng nguyên bản của nếp...

Ba món ăn - cơm lam, bánh dày, xôi ngũ sắc - tuy cách chế biến khác nhau nhưng đều có chung điểm: kết tinh từ hạt nếp dẻo thơm, từ lao động cần mẫn, từ sự sáng tạo của đồng bào các dân tộc.

lam không chỉ là bữa ăn thường ngày trên nương rẫy, mà còn là biểu tượng của sự gắn kết với thiên nhiên, của tinh thần lao động bền bỉ nơi núi rừng.

Bánh dày - món ăn của lễ hội và sự sum vầy

TRONG đời sống của người Mông, Dao, Tày..., bánh dày là món không